

Số: /BC-UBND

Ngọc Liên, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế xã hội, đầu tư công 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2025 và định hướng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2026

Thực hiện Công văn số 8895/STC-THQH về việc báo cáo đánh giá tình hình kinh tế xã hội, đầu tư công 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2025 và định hướng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2026.

UBND xã Ngọc Liên báo cáo như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2025; ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2026

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Sau sáp nhập, xã Ngọc Liên đã thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy tinh gọn, chuyên nghiệp theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. UBND xã đã triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều khó khăn, đặc biệt là trong công tác quản lý, điều hành do bộ máy còn chưa ổn định, địa bàn rộng, dân cư đông. Việc thống nhất hệ thống cơ sở dữ liệu giữa các xã cũ còn chậm, ảnh hưởng đến quá trình điều hành và giải quyết các công việc. Ngoài ra, quy hoạch phát triển giữa các xã trước đây có nhiều điểm khác biệt, chưa có sự tích hợp tổng thể, đồng bộ. Song, với tinh thần đoàn kết, thống nhất, sự tập trung lãnh đạo của Đảng ủy, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của UBND xã, kinh tế 9 tháng đầu năm tiếp tục tăng trưởng khá, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, quốc phòng - an ninh luôn được giữ vững, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Kết quả cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực Kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

- Lĩnh vực trồng trọt cơ bản được thực hiện đảm bảo tiến độ theo kế hoạch; công tác phòng, trừ sinh vật gây hại cây trồng được quan tâm thực hiện. Tổng diện tích gieo trồng đạt 3.609,8/3.599,0 ha bằng 100,3% kế hoạch giao, trong đó: Vụ đông 2024-2025 là 350,0 ha, Vụ xuân 2025 là 1.933,3 ha, vụ mùa 2025 là 1.326,5 ha. Diện tích gieo trồng một số cây trồng chủ yếu như sau: Lúa 1.493,5 ha; Ngô 445,7 ha; Rau đậu các loại 425,16 ha; sắn 252,0 ha, ... Tổng sản lượng

lượng thực có hạt ước đạt 10.095 tấn đạt 89,4% kế hoạch, Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao ước đạt 66,5 ha đạt 102,3% kế hoạch.

- Tình hình chăn nuôi trên địa bàn ổn định, trên địa bàn xã có sự xuất hiện của dịch tả lợn Châu phi, UBND xã đã thực hiện công bố dịch tả lợn Châu phi tại 02 thôn (Thôn 2 và Điền Sơn); công tác khống chế dịch bệnh đang được kiểm soát tốt, công tác tiêu hủy khi có lợn chết xảy ra và bảo đảm về vệ sinh môi trường. Tổng đàn gia súc, gia cầm ước đạt 9 tháng đầu năm như sau: 228.195 con đạt 79,6% kế hoạch (trong đó: Trâu 1.326 Con; bò 475 con; lợn 3.064 con; gia cầm các loại: 223.330 con). Kế hoạch tiêm phòng vắc xin trên gia súc, gia cầm đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 284,92 tấn đạt 95% kế hoạch giao.

- Công tác chăm sóc, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm, công tác phòng cháy rừng được đảm bảo an toàn. Diện tích rừng được bảo vệ là 2.690 ha, trong 9 tháng đầu tư trồng mới được 75 ha rừng sản xuất, tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 26,1%. Sản lượng khai thác gỗ ước đạt 11.560m³, tre luồng khai thác 1,01 triệu cây.

- Hoạt động nuôi trồng thủy sản duy trì ổn định, diện tích nuôi trồng thủy sản nước ngọt ước đạt 111 ha, công tác thủy lợi được quan tâm đảm bảo nguồn nước tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp. Công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn được đưa lên hàng đầu, khẩn cấp và ưu tiên, UBND xã đã thực hiện tốt công tác phòng chống chống thiên tai, ứng phó với cơn bão số 3 và cơn bão số 5; ban hành 12 công điện về về việc tập trung, khẩn trương triển khai ứng phó, phòng chống thiên tai; ban hành 02 văn bản đề nghị các đơn vị Điện lực Ngọc Lặc, điện lực Yên Định; Trung tâm Viễn thông Ngọc Lặc - Lang Chánh; Viettel Construction Ngọc Lặc; thực hiện bảo dưỡng, gia cố cột, trụ bị nghiêng; thay thế cột không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, che chắn lối đi gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông và mỹ quan khu vực công cộng.

1.2. Sản xuất công nghiệp - xây dựng

Sản xuất công nghiệp ổn định. Lĩnh vực xây dựng có nhiều chuyển biến, các sản phẩm vật liệu xây dựng (gạch các loại, đá xây dựng....) tiếp tục phát triển, đáp ứng nhu cầu trong vùng và các khu vực phụ cận.

1.3. Thương mại, dịch vụ

Thị trường hàng hóa duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Hoạt động vận tải duy trì ổn định, công tác quản lý thị trường tiếp tục được tăng cường, tiến hành kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý có hiệu quả các vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, xử lý vi phạm liên quan đến an toàn thực phẩm, gian lận thương mại, kinh doanh hàng nhập lậu.

1.4. Tài nguyên và Môi trường

- Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường, công tác quản lý về khoáng sản tiếp tục được tăng cường. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom ước đạt 86%.

- Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu và thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký đất đai được tăng cường chỉ đạo và có nhiều chuyển biến tích cực. Tiếp nhận 126 hồ sơ, gồm: 75 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu, 26 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, 11 hồ sơ cấp đổi, 14 hồ sơ đính chính Giấy chứng nhận.

- Đã xử lý 56 hồ sơ, gồm: 32 hồ sơ cấp lần đầu, 10 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất, 01 hồ sơ cấp đổi và 13 hồ sơ đính chính Giấy chứng nhận.

1.5. Tài chính - Kế hoạch

- Về thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách xã: Tổng thu ngân sách nhà nước ước thực hiện 188.769 triệu đồng, bằng 77,1% so với dự toán giao. Ước thực hiện chi ngân sách xã 180.051,3 triệu đồng, bằng 77,1% so với dự toán giao.

- Về công tác đầu tư: Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kéo dài sang năm 2025): 91.362,9 triệu đồng. Đã giải ngân vốn đầu tư (bao gồm kéo dài sang năm 2025): 58.961,2 triệu đồng, đạt 64,5% kế hoạch vốn được giao.

1.6. Công tác GPMB

- Số dự án thực hiện GPMB là 04 dự án, tổng diện tích các dự án 16,54 ha, diện tích phải GPMB năm 2025 là 5,88 ha, bao gồm:

+ Số dự án đầu tư công: 3 dự án, diện tích GPMB: 0,48 ha.

+ Số dự án đầu tư của doanh nghiệp: 01 dự án, diện tích: 5,4 ha.

- Đến ngày 10/9/2025, diện tích đã GPMB: 5,45ha, đạt 92,7% (trong đó, dự án Khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Lộc Thịnh (cũ), nay là xã Ngọc Liên do Công ty TNHH Trường Long làm chủ đầu tư có 100% đất núi đã chưa sử dụng, thực hiện thu hồi đất để GPMB, không phải thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư).

1.7. Đăng ký kinh doanh, phát triển doanh nghiệp:

- Tổng số doanh nghiệp ước thành lập mới 9 tháng đầu năm 2025 là 06/10 doanh nghiệp đạt 60% kế hoạch.

- Tiếp nhận và xử lý 28 hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, trong đó: Cấp mới là 24 hồ sơ, cấp đổi là 04 hồ sơ.

- Đã thực hiện cấp đăng ký thành lập mới 01 hợp tác xã đạt 100% kế hoạch giao.

2. Văn hóa - xã hội

2.1. Công tác Giáo dục và đào tạo

- UBND xã Ngọc Liên thực hiện tiếp nhận nguyên hiện trạng của các nhà trường trên địa bàn 05 xã cũ: Tổng số cơ sở giáo dục 14 đơn vị. Tổng số cán bộ, giáo viên, người lao động 322 người, trong đó: Mầm non 121 người; Tiểu học 117 người; THCS 84 người. Tổng số học sinh năm học 2025-2026 là 5.022 học sinh, trong đó: Mầm non 1.233 học sinh; Tiểu học 2.114 học sinh; THCS 1.675 học sinh.

- Các phong trào thi đua dạy tốt học tốt được triển khai có hiệu quả. Các nhà trường tích cực tham gia các cuộc thi do cấp trên tổ chức, tạo sân chơi trí tuệ cho các em học sinh. Các nhà trường thực hiện tốt phong trào Ngày chủ nhật sạch;

công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia được thực hiện theo kế hoạch. Trong năm 2025 có 02 trường THCS Ngọc Liên và Trường THCS Ngọc Sơn thực hiện công nhân lại trường chuẩn quốc gia, trong đó trường THCS Ngọc Liên đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 02.

- UBND xã đã chỉ đạo nhà trường chuẩn bị đầy đủ các điều kiện và tổ chức thành công Lễ khai giảng năm học mới 2025 - 2026. Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án trình xin ý kiến, chủ trương để tổ chức xét tuyển hợp đồng lao động làm giáo viên năm học 2025- 2026 theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

2.2. Về Y tế, an toàn thực phẩm

- Công tác khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế được thực hiện tốt, đáp ứng nhu cầu của người bệnh; tổng số lượt khám chữa bệnh tại trạm là 10.278 lượt, trong đó khám BHYT là 3.363 lượt. Chế độ bảo hiểm y tế cho người bệnh được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, hiện nay toàn xã đã có 20.166/27.782 người tham gia bảo hiểm y tế, đạt tỷ lệ bao phủ 72,59%. Làm tốt công tác tiêm chủng mở rộng tại các cơ sở y tế, tổng số trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ là 86,3%.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh về mắt, phòng lao, bướu cổ, sốt rét và các bệnh truyền nhiễm khác được quan tâm thực hiện và không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn.

2.3. Văn hóa, khoa học và thông tin

- Tập trung thông tin tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương với 29 lượt băng rôn, khẩu hiệu. Phối hợp thực hiện thành công công tác trang trí khánh tiết, tuyên truyền Đại hội Đảng bộ xã Ngọc Liên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Trung tâm Cung ứng DVC đăng trên Page Ngọc Liên 24h 123 tin bài; đăng trên cổng TTĐT của xã 92 tin, bài; sản xuất 29 chương trình phát thanh địa phương; 2 video phản ánh về tình hình hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp.

- Chất lượng hoạt động của thôn, nếp sống văn minh trong các khu dân cư được nâng lên, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được đẩy mạnh. Thành lập Ban chỉ đạo và ban hành quy chế hoạt động của BCD phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

- Thành lập Ban quản lý 03 di tích lịch sử trên địa bàn (Di tích Bắc Sơn, Đền Cao, Hang Lộc Thịnh).

- Về khoa học công nghệ và chuyển đổi số: Quyết định thành lập BCD, Quy chế hoạt động của BCD về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06. Quyết định thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng của 41 tổ trên địa bàn xã, với 123 thành viên. Phối hợp rà soát trang thiết bị, cơ sở vật chất báo cáo đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ trong hoạt động của đơn vị và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

2.4. Thực hiện chính sách về lao động, người có công và an sinh xã hội

- Lĩnh vực Lao động:

+ Lực lượng lao động trong nền kinh tế 16.767 người; Lao động qua đào tạo 12.821 người; Tỷ lệ LĐ qua đào tạo 75,7 %; Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động ước đạt 40,7 %.

+ Giải quyết việc làm cho 450 người (trong đó có 20 người đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài).

- Chế độ chính sách người có công và an sinh xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định.

+ Người có công: Tổng số đối tượng Người có công trên địa bàn xã là 308 đối tượng.

+ Cấp quà của Trung ương, của tỉnh đến 308 đối tượng người có công nhân dịp tết nguyên đán Ất Ty là 184.800.000 đồng.

+ Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2025); đồng thời phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện việc đưa 11 người có công thuộc diện điều dưỡng tập trung năm 2025 đi điều dưỡng theo quy định. Cấp quà 27/7 của Trung ương, của tỉnh đến đối tượng người có công với số tiền là 184.800.000 đồng. Quà của xã và các thôn làng với 452 lượt người được tặng quà, tổng số kinh phí hơn 93 triệu đồng.

+ Tổ chức thăm hỏi tặng quà trị giá 20 triệu đồng bằng tiền mặt cho 01 Thương binh nặng trên 81% của Quỹ Thiện Tâm thuộc tập đoàn VinGroup.

+ Thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng cho Người có công với cách mạng và thân nhân, tổng số 132 người, số tiền 421.218.750 đồng.

+ Tổng số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã là 1.498 đối tượng, thực hiện chi trả hàng chế độ hàng tháng, chế độ mai táng phí cho các đối tượng kịp thời và đúng quy định, với số tiền chi trả khoảng 1 tỷ đồng/tháng (bao gồm tiền trợ cấp hàng tháng và tiền mai táng phí).

+ Thực hiện chi trả tặng quà nhân dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9: Tổng số kinh phí phân bổ về là 2.779.100.000 đồng; tổng số tiền đã chi trả đến ngày 12 tháng 9 là 2.718.600.000 đồng. Tiếp tục phối hợp với Công an xã rà soát các đối tượng đủ điều kiện chi trả để tiếp tục thực hiện chi trả kịp thời cho nhân dân theo quy định.

2.5. Công tác Dân tộc và Tôn giáo

Công tác Dân tộc và tôn giáo luôn được quan tâm và thực hiện kịp thời đảm bảo đúng theo quy định. Công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát theo chỉ thị 22 được thực hiện kịp thời, đạt hiệu quả. Tổng số hộ được hỗ trợ xây dựng nhà ở 79 hộ, trong đó: Xây mới 74 hộ, sửa chữa 05 hộ; Số hộ đã hoàn thành 79 hộ, đạt 100%. Kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở: Tổng số tiền phân bổ là 5.570.000.000 đồng. Số tiền đã cấp đến hộ là 5.482.000.000 đồng. Số tiền chưa cấp đến hộ là 88.000.000 đồng. Trên địa bàn xã có 19 hộ được nhận hỗ trợ, tổng số xi măng là 80,5 tấn.

3. Quốc phòng - An ninh

3.1. Quân sự, quốc phòng: Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; rà soát, bổ sung hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu theo quy định. Xây dựng

lực lượng Dân quân Tự vệ, Dự bị động viên đảm bảo số lượng, chất lượng. Hoàn thành chỉ tiêu giao nhận quân năm 2025.

3.2. Công tác an ninh: Tình hình an ninh trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực được giữ vững, ổn định, không xảy ra các vụ việc đột xuất, bất ngờ. Chủ động trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hệ loại đối tượng thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập, các điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo mới, đặc biệt không để phát sinh các vụ việc liên quan đến đình công, biểu tình, phá rối ANTT trên địa bàn xã.

4. Công tác Tư pháp, tiếp công dân, giải quyết đơn thư của công dân

4.1. Công tác tư pháp: Phát huy tốt các tủ sách pháp luật trên địa bàn; đăng ký khai sinh 610 trường hợp; khai tử 145 trường hợp; đăng ký kết hôn 270 đôi; xác nhận tình trạng hôn nhân 155 trường hợp; cấp bản sao trích lục 520 trường hợp; chứng thực 2.191 số. Giám sát thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật theo đúng chức năng nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch công tác tư pháp, kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025 trên địa bàn.

4.2. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư: Duy trì công tác tiếp dân thường xuyên; xử lý, giải quyết kịp thời, đúng quy định đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Bố trí phòng tiếp công dân đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, xây dựng và ban hành Nội quy tiếp công dân, thông báo lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã; quyết định phân công công chức tiếp công dân thường xuyên đảm bảo đúng quy định. Trong 9 tháng đầu năm tiếp công dân 42 lượt (số vụ việc tiếp lần đầu 41 lượt, tiếp nhiều lần 01 lượt), tiếp nhận 42 đơn thư kiến nghị, phản ánh; số đơn đã giải quyết 33 đơn, số đơn đang giải quyết 9 đơn.

5. Công tác cải cách hành chính

5.1. Thực hiện cơ chế 1 cửa, một cửa liên thông: Cập nhật, rà soát 428 thủ tục hành chính thuộc 28 lĩnh vực theo danh mục cấp xã. Thực hiện niêm yết, công khai 428 TTHC. Tiếp nhận 1.443 hồ sơ (trong đó trực tuyến 1.352 hồ sơ; trực tiếp, dịch vụ bưu chính 91 hồ sơ; hồ sơ đã giải quyết 1311 hồ sơ, giải quyết trước và đúng hạn 1.296 hồ sơ đạt 98,86%, có 15 hồ sơ trả quá hạn do lỗi hệ thống phần mềm, hồ sơ đang giải quyết là 132 hồ sơ. Các hồ sơ được số hóa theo quy định và được trả kết quả đảm bảo theo đúng quy trình và công khai, minh bạch. Tổ chức phân luồng, hướng dẫn công dân đến thực hiện TTHC tại Trung tâm một cách khoa học, thân thiện, giúp giảm thời gian chờ đợi.

5.2. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử: Vận hành ổn định Hệ thống quản lý hồ sơ công việc, Hệ thống thông tin một cửa điện tử, đảm bảo kết nối, liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia và các hệ thống phần mềm kết nối với các sở, ngành; Tăng cường sử dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử trong tiếp nhận và giải quyết TTHC, giảm thời gian xử lý; 100% cán bộ, công chức sử dụng chữ ký số; tổng số chứng thư số được cấp là 49 chứng thư, đạt 100%, trong đó có 6 chứng thư tổ chức, 43 chứng thư cá nhân. Hỗ trợ người dân thực hiện hồ sơ trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, tra cứu kết quả trực tuyến. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán không dùng tiền mặt chiếm 98,77% tổng hồ sơ giải quyết.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

- Phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào vệ sinh môi trường ở một số thôn chưa được duy trì thường xuyên.

- Giải quyết thủ tục hành chính cho công dân còn chậm, thời gian hẹn trả kết quả kéo dài; vẫn còn hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết quá hạn (22 hồ sơ).

2. Nguyên nhân

- Nhiều trường hợp đề nghị cấp giấy chứng nhận lần đầu không đầy đủ các loại giấy tờ theo quy định. Nguồn gốc đất đai phức tạp, hồ sơ quản lý đất đai qua các thời kỳ bị thất lạc, thiếu hồ sơ để phục vụ việc xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất.

- Việc phân cấp, phân quyền ở một số lĩnh vực chưa cụ thể, rõ ràng.

- Một số đơn vị thôn, làng thiếu tinh thần tự giác trách nhiệm.

- Do chính quyền 2 cấp mới đi vào vận hành, một số hệ thống phần mềm chưa ổn định; cán bộ, công chức chưa được tập huấn sử dụng thành thạo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 03 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả gắn với thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và xây dựng nông thôn mới. Tập trung đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; chuyển dịch cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế và nhu cầu của thị trường. Thực hiện tốt chương trình mỗi “xã một sản phẩm - OCOP”.

- Tăng cường phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; chỉ đạo thực hiện công tác tiêm phòng đảm bảo quy định. Phát triển đa dạng các loại hình kinh tế trang trại; khuyến khích các chủ trang trại, gia trại phát triển chăn nuôi theo hướng liên kết. Quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn NSNN với vốn doanh nghiệp, vốn xã hội hóa và vốn đóng góp của nhân dân để đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu.

- Thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình để kịp thời hỗ trợ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã phát huy tối đa năng lực sản xuất hiện có. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động các hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn có khả năng thành lập doanh nghiệp.

- Tiếp tục mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ; cung cấp đầy đủ kịp thời thông tin, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã tìm kiếm, mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu hàng hóa. Tạo mọi điều kiện và đôn

độc các nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư thuộc lĩnh vực dịch vụ, thương mại. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại...

2. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án (bao gồm dự án đầu tư từ NSNN và dự án đầu tư của doanh nghiệp), nâng cao hiệu quả đầu tư công. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB, đảm bảo công khai, minh bạch trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, ổn định cuộc sống cho người bị thu hồi đất, tạo quỹ đất “sạch” bàn giao cho nhà đầu tư theo đúng tiến độ cam kết; kiên quyết không để dự án chậm tiến độ do không có mặt bằng để thi công; đồng thời, làm tốt công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thông thoáng, hấp dẫn các nhà đầu tư đến sản xuất, kinh doanh.

3. Đẩy mạnh thu hút đầu tư và tranh thủ tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng thông thoáng, minh bạch và hấp dẫn. Tăng cường hoạt động đối thoại, gặp gỡ giữa chính quyền với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

4. Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, chủ động, tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2025 đảm bảo tiến độ và hoàn thành kế hoạch đề ra. Thực hiện đồng bộ các biện pháp tăng thu, chống thất thu; rà soát và quản lý chặt chẽ các khoản thu. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng ngân sách, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, chủ động phòng chống thiên tai. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên, khoáng sản. Thường xuyên kiểm tra hoạt động khai thác, tập kết, vận chuyển đất, đá, cát, sỏi, các hoạt động khai thác nước mặt và xả thải vào nguồn nước, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thực hiện tốt việc phân loại, xử lý rác thải rắn, rác thải sinh hoạt. Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức của công dân về bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu.

6. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội.

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, thông tin tuyên truyền nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, của xã; Nâng cao chất lượng hoạt động văn hoá, thông tin, tuyên truyền và thể dục thể thao. Bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử, văn hoá, phát triển văn nghệ quần chúng, xây dựng nếp sống văn minh. Duy trì và phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Duy trì và giữ vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục mức độ 3 và phổ cập THCS. Cùng cố, nâng cao chất lượng các trường đã đạt chuẩn quốc gia, tiếp tục xây dựng chuẩn quốc gia mức độ II. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nâng cao năng lực về quản lý giáo dục; đẩy mạnh

phong trào xây khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập...

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, các chính sách của Nhà nước, của tỉnh về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động; thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất, tạo việc làm cho lao động địa phương. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; đảm bảo kịp thời, đầy đủ chế độ chính sách cho các đối tượng xã hội. Tiếp tục thực hiện công tác xây dựng quỹ "đền ơn đáp nghĩa". Tăng cường công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; trọng tâm là nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP của các cấp, các ngành và kiến thức, thái độ, hành vi của người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng trong lĩnh vực ATTP.

7. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Các lực lượng vũ trang xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; bảo vệ tuyệt đối an toàn trong các ngày lễ, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh, của xã; chủ động nắm chắc tình hình để kịp thời xử lý các tình huống xảy ra.

- Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn xã hội. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống cháy nổ, bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho nhân dân nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật. Duy trì công tác tiếp dân và giải quyết kịp thời đơn khiếu nại, tố cáo của công dân, hạn chế tình trạng đơn thư kéo dài, vượt cấp. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm chống lãng phí và công tác thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các sai phạm trong quá trình thực hiện.

8. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy. Tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công năm 2025. Thường xuyên sâu sát, nắm bắt tình hình triển khai nhiệm vụ tại cơ sở để kịp thời điều chỉnh giải pháp chỉ đạo điều hành sát với yêu cầu nhiệm vụ thực tiễn đặt ra. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trong giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công; Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, trong đó tập trung nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát gắn với xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan và người đứng đầu cơ quan, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kiên quyết xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân gây khó khăn, phiền hà, những nhiễu trong quá trình giải quyết công việc.

IV. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2026

1. Mục tiêu

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; nông thôn mới nâng cao, huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển nhất là hạ tầng giao thông. Khuyến khích xã hội hoá, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; đảm bảo an sinh xã hội; tăng cường quản lý, bảo vệ tài nguyên và môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân năm 2026: 6,39%
- Thu nhập bình quân đầu người: 71 triệu đồng/năm.
- Tổng sản lượng lương/năm: 10.617,6 tấn.
- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao năm 2026: 120 ha, trong đó, diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao 20 ha.
- Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản năm 2026: 130 triệu đồng.
- Tổng đàn gia súc, gia cầm năm 2026: 307 nghìn con.
- Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản năm 2026: 52 tấn.
- Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước địa phương năm 2026: 62 tỷ đồng
- Tỷ lệ tăng thu ngân sách nhà nước hàng năm: 6%
- Số doanh nghiệp mới được thành lập năm 2026: 5 doanh nghiệp.
- Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ và đường tỉnh) được cứng hóa năm 2026: 89,3%.

2.2. Về văn hoá - xã hội

- Tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm: 0,63%
- Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin: 100%
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số năm 2026: 97,5%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia năm 2026: 93,33%.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động năm 2026: 40%
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn năm 2026: 94,1%.
- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa năm 2026: 83,5%.

2.3. Về môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng năm 2026: 26,7%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh: 98,1%.
- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý: 85,4%.

2.4. Về an ninh trật tự

- Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự: 87,8%.

PHẦN THỨ HAI

VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2025

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 9 tháng đầu năm 2025

1. Tình hình triển khai và thực hiện

- Được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Đảng ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân xã, sự điều hành quyết liệt và linh hoạt của UBND xã nên tiến độ thực hiện các dự án chuyển tiếp của năm 2024, công tác chuẩn bị đầu tư các dự án mới của năm 2025, công tác bàn giao, tiếp nhận các dự án cấp huyện và các xã cũ được triển khai đúng quy định.

- Sau khi chính quyền địa phương 02 cấp đi vào hoạt động, UBND xã Ngọc Liên đã khẩn trương tiếp nhận, bàn giao các dự án của cấp huyện và 05 xã cũ (Ngọc Liên, Ngọc Sơn, Ngọc Trung, Lộc Thịnh, Cao Thịnh) về xã Ngọc Liên, kết quả:

- + Tiếp nhận, bàn giao 36 dự án từ Ban QLDA ĐTXD khu vực Ngọc Lặc.
- + Tiếp nhận, bàn giao 33 dự án của 05 xã cũ.

- Tổng số dự án đang thực hiện và được cấp vốn trong năm 2025 là 31 dự án, trong đó:

- + Dự án đã hoàn thành 18 dự án.
- + Dự án đang thực hiện 13 dự án

- Tổng mức đầu tư các dự án 188.135,6 triệu đồng, khối lượng hoàn thành 153.429,7 triệu đồng bằng 81,6% tổng mức đầu tư.

- Hoàn thành việc điều chỉnh chủ trương đầu tư và chuyển chủ đầu tư các dự án được bàn giao, tiếp nhận về xã.

- UBND xã đã trình HĐND xã thực hiện phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2025 xã Ngọc Liên.

- UBND xã đã thực hiện ký kết hợp đồng quản lý dự án với Ban QLDA ĐTXD khu vực Ngọc Lặc đối với các dự án đang tiếp tục thực hiện.

- UBND xã đã tổ chức Hội nghị đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 theo Giấy mời số 27/GM-UBND ngày 05/9/2025, nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện các dự án đầu tư công trong thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Tình hình giải ngân vốn đầu tư

- Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kéo dài sang năm 2025): 91.362,9 triệu đồng, trong đó:

- + Vốn UBND xã quản lý 85.361,9 triệu đồng.
- + Vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM 2.732,0 triệu đồng;

+ Vốn Chương trình MTQG phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số 3.269,0 triệu đồng;

- Đã giải ngân vốn đầu tư (bao gồm kéo dài sang năm 2025): 58.961,2 triệu đồng, đạt 64,5% kế hoạch vốn được giao.

+ Vốn UBND xã quản lý 53.263,2 triệu đồng;

+ Vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM 2.543,1 triệu đồng;

+ Vốn Chương trình MTQG phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số 3.154,9 triệu đồng;

II. Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế:

- Chưa có hướng dẫn cụ thể về quy trình thực hiện giải ngân vốn đầu tư (Trung tâm cung ứng dịch vụ công của xã hiện tại có 3 viên chức được tiếp nhận từ Trung tâm VHTTTT và DL huyện, trong khi đó chưa có cán bộ chuyên ngành xây dựng, tài chính để thực hiện chức năng quản lý dự án và giải ngân vốn đầu tư...)

- Một số dự án được bàn giao về xã chưa được bố trí đủ vốn, trong khi xã không có nguồn thu từ tiền đầu giá quyền sử dụng đất.

2. Nguyên nhân:

- Công tác bàn giao giữa Ban QLDA ĐTXD khu vực Ngọc Lặc và các xã cũ chưa kịp thời làm ảnh hưởng đến công tác điều hành ngân sách và việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển tiếp bị gián đoạn.

- Ngày 28/8/2025, UBND tỉnh mới ban hành Quyết định số 110/2025/QĐ-UBND về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư công đã được cấp huyện quyết định chủ trương đầu tư trước ngày 01/7/2025, do đó ảnh hưởng tới việc điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án cấp huyện và các xã cũ bàn giao về xã Ngọc Liên.

III. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2025

Để thực hiện tốt công tác đầu tư công năm 2025, trong thời gian tới UBND xã cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Thường xuyên giao ban đôn đốc các nhà thầu để đẩy nhanh tiến độ, nhất là các dự án chuyển tiếp từ năm 2024 sang năm 2025. Khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục đối với các dự án mới năm 2025 để sớm lựa chọn nhà thầu tổ chức thi công để đảm bảo tiến độ theo hợp đồng.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng theo quy định.

3. Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn xã, giải quyết những vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, sớm bàn giao mặt bằng để chủ đầu tư tổ chức thi công theo kế hoạch.

4. Căn cứ các nội dung được quy định tại Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 17/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa yêu cầu Ban QLDA ĐTXD khu

vực Ngọc Lặc và các nhà thầu khẩn trương nghiệm thu khối lượng đã hoàn thành, lập hồ sơ thanh toán thực hiện giải ngân vốn đầu tư.

5. Chủ động đấu mỗi chặt chẽ với các sở, ban, ngành cấp tỉnh để tranh thủ tối đa nguồn vốn bổ sung cho các dự án chuyển tiếp, các dự án mới năm 2025.

6. Thực hiện đúng quy định về công tác đấu thầu qua mạng, công tác giám sát đánh giá đầu tư trên địa bàn nhằm kiểm soát, nâng cao chất lượng công trình xây dựng. Xử lý nhà thầu thi công, nhà thầu tư vấn thiết kế, nhà thầu tư vấn giám sát không thực hiện đúng tiến độ, chất lượng theo hợp đồng đã ký kết hoặc những nhà thầu không phối hợp tốt trong công tác hoàn thiện hồ sơ để thanh, quyết toán theo quy định.

7. Yêu cầu Ban QLDA ĐTXD khu vực Ngọc Lặc (đơn vị tư vấn quản lý dự án) rà soát, phát hiện và chủ động xử lý hoặc báo cáo Chủ đầu tư kịp thời các khó khăn, vướng mắc để tập trung xử lý trong quá trình quản lý, thực hiện dự án

8. Yêu cầu các đơn vị thi công xây dựng kế hoạch thi công chi tiết, có tính đến các yếu tố về nhân lực, vật tư, thiết bị và thời tiết nhất các dự án đang thi công trong mùa mưa bão, thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công, ưu tiên thi công tại những vị trí đã có mặt bằng. Đẩy mạnh công tác nghiệm thu khối lượng hoàn thành, lập bảng thanh toán khối lượng, các hồ sơ, chứng từ đúng, đủ, và kịp thời để thực hiện công tác giải ngân vốn. Tránh tình trạng dồn thanh toán vào cuối năm, gây tồn đọng và chậm trễ.

UBND xã Ngọc Liên báo cáo tình hình kinh tế xã hội, đầu tư công 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2025 và định hướng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2026 như trên./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phan Thị Hà